

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Kinh Phạm Võng 2

<blockquote>Kalama tri ân bạn dieulienhoa67 ghi chép.</blockquote>

[05/06/2022 - 04:57 - dieulienhoa67]

Hôm nay chúng ta vẫn chưa học kinh Sa Môn Quả, chỉ học phần duyên khởi của Kinh. Lý do là vì chúng ta phải quay lại với Kinh Phạm Võng 1 chút. Vì hôm đó tôi giảng về 62 tà kiến mà quên phần Duyên Khởi. Chúng ta ôn lại chút xíu rồi chúng ta sang phần duyên khởi của Sa Môn Quả. (0:38)

[06/06/2022 - 09:50 - dieulienhoa67]

Phần Duyên Khởi trong Kinh Sa Môn quả cũng có nhiều vấn đề để bà con trong đây có dịp biết thêm về giáo sỹ.

Bây giờ ôn Kinh Phạm Võng 1 tí. Chúng ta thấy rằng trong đó có 1 nhân vật là Suppiya, là sư phụ của Brahmadata.

Lý do mà ông Sư Phụ ghét Đức Phật là vì Suppiya là đệ tử của ông Giáo Chủ Sanchaya ... Putta, 1 trong 6 vị Giáo chủ lớn nhất thời Đức Phật. Suppiya có ác cảm với Đức Phật là vì 2 vị đại sư huynh của ông là Uppatissa và Koritta đã bỏ Thầy Sanchaya để theo Đức Phật. Ghét ở chỗ đó. Và chúng ta sẽ học về ông giáo chủ Sanchaya ở Kinh Sa Môn Quả. Còn ở đây là nói cái vụ đệ tử của ông là Suppiya. Vị này là học trò của Sanchaya và đồng thời cũng là đồng môn của Ngài Xá Lợi Phất và Ngài Mục Kiền Liên.

Tôi kể thêm 1 đoạn nữa: Cả Ngài Xá Lợi Phất và Ngài Mục Kiền Liên xuất thân là 2 vị công tử đại gia ở làng Nalanda, giàu có nứt tiếng. 1 ngày kia, 2 vị mới đi tham dự 1 lễ hội giống như hội chợ mình, có ăn uống, bán chợ trời, có ca kịch nhảy múa ... thì 2 vị ấy đến tham dự. Buổi lễ hội ấy tiếng Pali là ..... giống như mình là ngày Mother Day, Father Day, ngày Valentine, ngày Noel, ngày New Year Eve vậy đó. Thì 2 vị này lúc đó còn tên đời là Uppatissa và Koritta. Ngồi xem kịch thì 2 vị cùng lúc khởi lên suy nghĩ là thấy chán đời. Thấy chuyện đời giống như vở kịch, hồi thì người đó làm mẹ, hồi thì cũng ng đó lên làm vợ, hồi thì bạn, hồi thì thù... Thấy nản quá rồi 2 người nhìn nhau. Ngày XLPhất mới nói chỗ chúng ta ở đây. Thì Ngài MK Liên nói tôi cũng nghĩ như vậy. Thế là 2 người về mới xin phép cha mẹ đi tu. (05:34)

Ngày xưa, khi vừa bỏ nhà ra đi,

[06/06/2022 - 09:50 - dieulienhoa67]

Phần Duyên Khởi trong Kinh Sa Môn quả cũng có nhiều vấn đề để bà con trong đây có dịp biết thêm về giáo sỹ.

Bây giờ ôn Kinh Phạm Võng 1 tí. Chúng ta thấy rằng trong đó có 1 nhân vật là Suppiya, là sư phụ của Brahmadata.

Lý do mà ông Sư Phụ ghét Đức Phật là vì Suppiya là đệ tử của ông Giáo Chủ Sanchaya ... Putta, 1 trong 6 vị Giáo chủ lớn nhất thời Đức Phật. Suppiya có ác cảm với Đức Phật là vì 2 vị đại sư huynh của ông là Uppatissa và Koritta đã bỏ Thầy Sanchaya để theo Đức Phật. Ghét ở chỗ đó. Và chúng ta sẽ học về ông giáo chủ Sanchaya ở Kinh Sa Môn Quả. Còn ở đây là nói cái vụ đệ tử của ông là

Suppiya. Vị này là học trò của Sanchaya và đồng thời cũng là đồng môn của Ngài Xá Lợi Phất và Ngài Mục Kiền Liên.

Tôi kể thêm 1 đoạn nữa: Cả Ngài Xá Lợi Phất và Ngài Mục Kiền Liên xuất thân là 2 vị công tử đại gia ở làng Nalanda, giàu có nứt tiếng. 1 ngày kia, 2 vị mới đi tham dự 1 lễ hội giống như hội chợ mình, có ăn uống, bán chợ trời, có ca kịch nhảy múa ... thì 2 vị ấy đến tham dự. Buổi lễ hội ấy tiếng Pali là ..... giống như mình là ngày Mother Day, Father Day, ngày Valentine, ngày Noel, ngày New Year Eve vậy đó. Thì 2 vị này lúc đó còn tên đời là Uppatissa và Koritta. Ngồi xem kịch thì 2 vị cùng lúc khởi lên suy nghĩ là thấy chán đời. Thấy chuyện đời giống như vở kịch, hồi thì người đó làm mẹ, hồi thì cũng ng đó lên làm vợ, hồi thì bạn, hồi thì thù... Thấy nản quá rồi 2 người nhìn nhau. Ngày XLPhất mới nói chỗ chúng ta 0 phải là ở đây. Thì Ngài MK Liên nói tôi cũng nghĩ như vậy. Thế là 2 người về mới xin phép cha mẹ đi tu. (05:34)

Ngày xưa, khi vừa bỏ nhà ra đi,

[08/06/2022 - 04:56 - dieulienhoa67]

Mà các vị biết rồi; cha mẹ các vị là đại gia nên 0 đồng ý để vui vẻ cho 2 vị này đi xuất gia. Nhưng có điều cha mẹ 2 vị này thấy 2 vị này là hết thuốc rồi; thấy 2 vị này nổi tiếng là hiền trí, ở ngoài đời là học tới nơi tới chốn, hấp thụ 1 nền giáo dục ưu việt, hàng đầu Ấn Độ thời đó, tinh thông Tam Vệ Đà. Và thầy dạy cho 2 vị này là loại A1. Cho nên khi thấy con mình như vậy thì 2 gia đình thấy thua rồi, thôi để cho đi tu. Mà 2 vị này rà soát, thì do nhân duyên, do địa bàn khai đạo của ông Sandhiya này thì tương đối gần Nalanda, bản quán của 2 vị. 2 vị này lúc buồn chán thì kiếm đại cái đạo nào đó để theo. Nhưng mà vô nghe giáo lý ông Thầy này thì thấy trót quớt. Ngày mai mình học tới Kinh Sa Môn Quả thì mới biết là ông thầy này giảng cái gì. Nghe thầy giảng thấy nản quá nên 2 vị này mới dặn nhau rằng: chỗ dừng chân của chúng ta 0 phải là ở đây. Ở ngoài đời 0 phải là chỗ của chúng ta, mà trong đây cũng 0 phải chỗ của chúng ta. Thôi thì 2 anh em bạn chúng ta, ai mà tìm ra đạo chân thật thì báo cho người kia biết. Dặn dò xong thì Ngài Xá Lợi Phất đi đường gặp Ngài Assaji khai đạo rồi chứng quả Tu Đà Hoàn, chuyện đó ai cũng biết rồi. Khi chứng xong rồi thì Ngài trở về tìm ngài Mục Kiền Liên. Ngài Mục Kiền Liên nhìn thấy Ngài Xá Lợi Phất từ xa đi tới, thì nét mặt 0 còn là bạn mình ngày nào nữa, mà sáng trưng. Mà Ngài XLP vốn dĩ là đẹp trai, khôi vĩ, tuấn tú, hôm nay cộng thêm niềm tịnh lạc thanh thản của 1 vị Thánh, cho nên gương mặt sáng ngời lấp lánh. Ngài MKL thấy lạ mới hỏi: hình như hôm nay sư huynh có 1 thay đổi lớn lao lắm. Thấy sư huynh đặc biệt lắm. Ngài XLP mới nói: hôm nay tôi đã tìm thấy con đường mình nên đi, phải đi, cần thiết phải đi. Cho nên lập tức trở về tìm sư đệ. Ngài ấy mới kể lại cuộc gặp gỡ với Ngài Assaji. D4 nhiên, cái phần quan trọng nhất không quên là ngài kể lại câu kệ mà ngài nghe được từ ngài Assaji: Vạn pháp do duyên mà sanh, vạn pháp do duyên mà diệt. Đức Thế Tôn đã nói rõ về duyên sanh và duyên diệt đó rồi. Ngài hiểu ngay 1 chuyện đó là: vạn hữu ở đời do duyên mà có, có rồi phải mất. Ngay trong tích tắc, ngài hiểu ngay cái lý duyên khởi và 4 Đế trong vòng 1,5 giây. Đúng 1,5 giây. Chỉ nghe câu: vạn pháp tùy duyên sanh, vạn pháp tùy duyên diệt. Bạc Đại Sa Môn thầy của tôi đã nói rõ duyên sanh và duyên diệt. Thì ngài lại hiểu ra kiểu kia, là vạn pháp do duyên sanh và vạn pháp do duyên diệt. Từ cái thoại đầu này, từ câu công án này, Ngài ngộ liền Lý Duyên Khởi và 4 Đế trong 1,5 nốt nhạc. (09:25)

[08/06/2022 - 05:47 - dieulienhoa67]

Ngài lập tức chứng Dự Lưu và Ngài về kể cho Ngài MKL nghe và Ngài MKL nghe xong đúng 1,5 nốt nhạc thì cũng chứng Sơ Quả. Và 2 vị lập tức vào từ biệt sư phụ để đi xuất gia với Đức Thế Tôn. Người sư phụ quý và thương 2 vị đại đệ tử này lắm. Trong đời ông chưa gặp ai thông minh hơn 2 vị này. Ông nói bây giờ đồ chúng của ta gồm bấy nhiêu. Bây giờ chia nhau làm giáo chủ, chứ 2 vị đừng bỏ ta đi. 2 vị này nói: khi chưa biết thì thôi, bây giờ đã thấy con đường sáng thì phải biết bỏ tối mà về sáng.

SP Sanciya mới hỏi 1 câu: theo 2 người thì mình ngồi ở đuôi con phụng và ngồi ở đầu con gà, cái nào hay hơn? Dĩ nhiên là thích ngồi ở đầu con gà, chứ 0 thích làm đuôi con công.

Khi nghe như vậy thì 2 vị này biết là thầy mình hết thuốc chữa. Ông thích ngồi đầu gà chứ 0 thích ngồi ở đuôi công. Nên 2 vị từ biệt thầy ra đi. Và trong số 500 đệ tử đồ chúng thì có 1 nửa, 250 vị đi

theo 2 sư huynh. Vì thấy 2 sư huynh là thấy thích rồi. Và như vậy thì 2 vị đại đệ tử dẫn theo 250 vị, tự họ đi theo chứ 2 vị này 0 có rủ rê nhờ vả để lôi cuốn.

Chân lý là 1, Thánh nhân là 2, 0 đi chung với tuyên truyền dụ khi...

Đó là duyên sự. Nên Suppiya có lòng ác cảm với Phật Pháp. vì ông nghĩ chính do vị Sa Môn Gotama này mà đạo của SP mình bị tổn giảm....

... tán thán Như Lai, mà cũng đừng buồn khi thầy ng ta xúc phạm Như Lai. Vì sao vậy? Đó là: những gì mà thiên hạ phần đông vẫn khen ngợi về Thế Tôn chỉ là những gì 0 đáng kể, giống như khen phò mã tốt áo vậy thôi. Đó là gì? Là tán thán Ngài ở phương diện giới hạnh và đời sống đơn giản, vô sản. Khen những điều này giống như khen viên kim cương cầm mát tay quá. Viên Ruby cả trăm carat của vua Thái Lan to như trứng bò câu, hay viên ngọc mấy chục Carat của nữ hoàng Anh to như cái trứng cút, trong khi mình toàn là hột xoàn tằm, hột xoàn cám. Mà bây giờ mình cầm 2 cái viên đó lên mà khen là cầm nó mát tay quá. Khen như vậy 0 sai nhưng nó làm sao đó.... Bởi vì để đánh giá viên kim cương/ngọc thì phải xem xét cái màu, vết cắt, độ tinh khiết, có mấy chữ C (color, Cut, carat, clear) nhìn vô những khía cạnh này mới đánh giá độ quý của viên kim cương, là hiếm hay 0, mức trong tới đâu... chứ khen viên kim cương cầm mà khen mát tay thì ... tệ quá!

Thì ở đây 0 phải Phật bắt ng ta phải khen Ngài, Ngài chỉ mượn cái có mà nói rằng: nếu tán thán kiểu như vậy thì giống như khen phò mã tốt áo. Giá trị thật sự của 1 vị hoàng tử, cái oai lực, quyền lực, nội dung thật sự của vị phò mã 0 nằm ở cái áo mà nằm ở chỗ khác. Giá trị thật sự của viên kim cương 0 nằm ở chỗ mát tay mà nằm ở chỗ khác. Cũng vậy, nếu khen Thế Tôn ở chỗ 0 sát sanh, 0 sang đoạt của người, 0 tích lũy tài sản, 0 sống bằng nghề chiêm bốc, thiên văn, coi bói... những điều khen như vậy là 0 đáng.

Vấn đề là nếu tán thán Thế Tôn thì phải tán thán: trí tuệ, Tuệ Giác của Ngài, Ngài đã soi thấu được bóng đêm của thế giới này. Soi thấu là gì? Ngài thấy rõ cái gì là đúng, cái gì là sai, điều gì đưa chúng sanh đi xuống/lên. Điều gì đưa chúng sanh đi vào/ra ngoài cái vòng luân quần. (20:02)

[10/06/2022 - 01:30 - dieulienhoa67]

Tán thán như vậy mới là nên tán thán. Vì sao? Thế Tôn 0 được gì từ chuyện ta tán thán Ngài. Nhưng nếu mà ta biết đến Ngài, ngợi khen Ngài từ những khía cạnh đó; có nghĩa là bản thân ta có sở chứng, có thành tựu, có sở đắc, có mức độ am hiểu Chánh Pháp nhất định nào đó thì mới có được nhận thức như vậy. Ngài gợi ý rằng 0 muốn mình khen, nhưng nếu khen thì nên khen chỗ khác đáng khen hơn.

Vua Pasenadi đã từng thuê người theo Thế Tôn 7 năm để tìm ra khuyết điểm của Thế Tôn. Vì sao? Vì vua thấy Đức Thế Tôn bằng tuổi mình, xuất thân vua chúa giống mình, về thế tục thì học vấn của Bồ Tát Tát Đạt cũng 0 hơn gì vua Pasenadi. Nói chung là học vấn, xuất thân, tài sản, gia thế, tuổi tác... the same. Mà bây giờ người đó được cả 1 rừng trời người kính ngưỡng. Vua quý mến lắm nhưng lòng còn 1 chút nghi ngại. Vua mới cho thám tử theo dõi Thế Tôn suốt 7 năm như vậy và thám tử về nói rằng: ngày xưa hạ thần là người của đại vương, đại vương cử đi theo dò xét Thế Tôn. Nhưng bây giờ, chúng thần đã là đệ tử của Thế Tôn. Đó là kết quả thứ 1 của việc sai phái người đi. Thứ 2 là có đi như vậy mới thấy rằng Thế Tôn đáng là Thầy của Trời - Người. Suốt 7 năm trời đó, đại vương biết 0? Trước 1000 người như thế nào thì 1 mình trong rừng sâu Thế Tôn cũng vậy thôi. Trước 1000 người gồm vua chúa quan quân đại thần, Thế Tôn hành động nói năng cử chỉ lớn nhỏ như thế nào, thì khi chỉ còn lại Thế Tôn và 1 Tỷ kheo vô danh trong 1 góc rừng thì cũng vậy thôi! Trước sau cân trọng như 1; 0 hề thay đổi. Từ ngữ ngôn cho đến cư xử luôn luôn Chánh Niệm, từ mắt không khác. Cho nên khi đó vua mới bắt đầu đi nghe Pháp. Kinh nói rằng trung bình hàng ngày, nếu 0 có sự cố hay chính sự gì đặc biệt, thì vua vào hầu Phật 3 lần. Cung vua rất gần chùa Kỳ Viên. Vua mà đi thăm 1 vị tu sỹ ngày 3 lần. (24:03)

[10/06/2022 - 01:51 - dieulienhoa67]

Còn hơn triều thần đi gặp vua, còn hơn là con đi thăm cha, cháu đi thăm ông bà. Vì sao? Vì vua là 1 vị Bồ tát, là 1 vị Phật tương lai. Hơn ai hết, vua thám thía 1 điều: con người mà mình quý lạ mỗi ngày này là cả 1 cõi bao dung cho mình. Hoàng hậu, cung phi, triều thần, dân chúng, có ai mà chia sẻ, chở che cho mình trọn vẹn như con ng này 0? Vua thương Phật lắm. Có lần vua vào thăm Phật, vua hôn lên bàn chân Phật. Phật hỏi: đại vương là vua như ta khi chưa xuất gia. Tuổi đời đại vương

bằng ta, trong mắt mọi người thì đại vương cũng giống như ta. Chỉ khác Ta là 1 Sa Môn, ngài là 1 ông vua. Vì sao mà ngài phải hạ mình như vậy?

Vua Pasenadi thưa rằng: bạch Thế Tôn, con thấy ở Thế Tôn những điều mà con 0 có. Thế Tôn thành tựu những điều mà con 0 thể thành tựu. Thế Tôn nói sao làm vậy; làm sao nói vậy. Chuyện đó con làm 0 được. Thế Tôn là người có thể an lạc, thanh tịnh bất cứ lúc nào Thế Tôn muốn. Con 0 thể làm như vậy. Đó là lý do hôm nay con hôn chân Thế Tôn. Đó là lý do có kinh Phạm Võng này.

Bây giờ mình qua Kinh Sa Môn Quả. (25:40)

[13/06/2022 - 05:52 - dieulienhoa67]

Tất cả các vấn đề về tà kiến của Sa Môn Quả chúng ta sẽ gặp rải rác. Nhưng có những vấn đề tà kiến cá biệt, nói ra nó ngán. Nhưng tôi hứa là nội dung gửi đến quý vị ngày thứ 6, chính là nội dung đại lược của Kinh Phạm Võng.

Bây giờ mình qua kinh Sa Môn Quả.

Phần duyên sự của Kinh: Rajagaha là Vương Xá, vùng đất của hàng vương giả. Vùng đất hay là chỗ cư ngụ; gaha là nhà. Vì sao có tên này? Kinh nói: chỗ này có rất nhiều dạ xoa trấn giữ, có thể đất rất là thịnh vượng, có nhiều vượng khí. Các bậc quý nhân Ấn Độ thời xưa thường sinh ra hay đến lập nghiệp ở đây. Khi không có người xứng đáng làm chủ ở đây nữa, thì Rajagaha sẽ thành rừng. Người hữu phước đến đây sẽ thích thú rồi gầy dựng nó. Đó là lý do vùng đất này tên là Rajagaha.

Thứ 2: Ông Jivaka có nghĩa là người lớn mạng; mặc dù dịch sát Jivati là sông, Jivaka là người lớn mạng. Ông này là 1 thần y lừng danh thời Đức Phật. Mẹ ông là 1 danh kỹ tên là Salabati. Sinh ra ông rồi sai người bỏ thùng rác. Hoàng tử Apphaya, con vua A Xà Thế, buổi sáng đi ngang qua thấy đứa bé mới sai người đem về nuôi. (31:41)

[14/06/2022 - 06:00 - dieulienhoa67]

Rồi đặt tên là Jivaka, nghĩa là thằng bé lớn mạng. Nhưng do được hoàng tử mang về nuôi dưỡng nên thiên hạ đặt thêm tên cho ông cái ngoại hiệu là Komarajaga, nghĩa là con nuôi hoàng tử. Khi đến tuổi trưởng thành, từ Rajagaha ông xin phép cha nuôi đi học nghề thuốc với 1 danh sư ở Takasila. Đây là trung tâm học thuật, khoa học, kiến thức, văn minh, đỉnh cao trí tuệ của Ấn Độ cổ đại. Bao nhiêu danh sư các ngành nghề tụ hội về Takasila này. Ngày nay trong tiếng Myanmar, ng ta gọi chữ đại học (University) là Takathun lấy từ chữ gốc là Takasila của Ấn Độ xưa. Takasila là cái nôi của văn minh văn hóa Ấn Độ cổ đại. Ông Jivaka này đến đây học tất cả là 7 năm bên chân thầy. Khi học xong, để chứng tỏ là ông đã học được hết nghề, Thầy đưa cho ông cái cuốc, bảo ông đi trong 7 ngày 7 đêm trong khu vực Takasila, kiếm cái gì cây cỏ nấm rêu ... mà 0 làm thuốc (cứu hay hại người) được, thì mang về đưa Thầy. Ông Jivaka đi tìm trong 7 ngày rồi về quỳ dưới chân Thầy và nói rằng 0 thể tìm được 1 loại nào như vậy. (40:13)

[17/06/2022 - 05:40 - dieulienhoa67]

Cây nào độc cách mấy mà biết dùng thì vẫn có thể cứu người, còn cây mà ng ta nói nó vô nghĩa vô ích thì con vẫn có thể pha chế thành thuốc. Con 0 thể tìm được loại cây nào mà 0 có dược tính.

Ông Thầy mới nói: như vậy là đủ rồi. Mục đích của Thầy là mong con 0 tìm ra, chứ con còn tìm ra cây nào mà 0 làm thuốc được thì có nghĩa là Thầy đốt hoặc là con còn thiếu. Bây giờ con tìm 0 ra thì có nghĩa là con đã hạ sơn được rồi.

Thế là ông mới lạy Thầy đi, Thầy cho ông ít tiền đi đường. Trên đường đi, số tiền mà Thầy đưa, từ Takasila về Rajagaha đi bộ xa lắm. Thời nay đi xe hơi thì có 3 phút thôi. Nhưng ngày xưa đi bộ, đi đường núi đường rừng, cường hào, thảo khấu, thú dữ, ma thiêng, nước độc ... ngày xưa mấy ngàn năm về trước. Dọc đường ông mới nghĩ bụng: số tiền thầy đưa cũng nhỏ, 0 đủ, phải kiếm cách mà xoay sở. Thế là ông mới đi vào chỗ có dân chúng thông báo rằng: ai cần chữa bệnh thì ông sẽ chữa. Nhờ vậy mà ông gỡ cửa được các nhà giàu, đại gia. Khi chữa xong, ông có được 1 số tiền lớn. Trong Kinh ghi là 16 ngàn đồng tiền vàng. Ông mới cầm hết số tiền ấy về gặp cha nuôi là hoàng tử; nói rằng: nào giờ cha nuôi con mười mấy năm, giả định là 16 năm, giờ con mang về cho cha 16 ngàn đồng tiền vàng, để trả ơn dưỡng dục. Ông hoàng tử mới nói: ta là ông hoàng 0 thiếu thốn gì, quan trọng nhất là con ở đây với ta. Số tiền này con giữ để cất nhà ở gần bên ta. Đó mới là ơn! Thế là Jivaka ở đó.

Ông Jivaka này giỏi thuốc khắp nơi nức tiếng; đến mức mà trong 1 lần ông thấy ng ta lữ lượt đi về hường rừng tre nghe Phật thuyết pháp, ông đi theo rồi trở thành Phật tử. (43:38)

[17/06/2022 - 06:01 - dieulienhoa67]

Và ông chứng quả Tu Đà Hoàn. Ông mới suy nghĩ trong cả cái Rajagaha mênh mông này mà chỉ có 1 ngôi chùa Trúc Lâm, chư Tăng và đức Phật đi đâu cũng phải rúng quay trở về cho bằng được cái chùa này hay sao? Sao 0 thêm 1 cái nữa cho các Ngài bớt phải đi lại vất vả. Thế là ông bỏ tiền ra mua 1 khu vườn xoài mà theo ông là lý tưởng, có bóng mát, rộng rãi, để các vị người ngồi đây 0 thấy ng ngồi kia, 0 quá xa cho việc đi khát thực, 0 quá gần để thị dân Rajagaha có thể quấy rầy, làm phiền các Ngài trong cuộc sống thiền định. Thế là ông cúng dường vườn xoài.

Ông rất giỏi nghề y, đến độ có 1 lần, vua chúa nhờ ông thì nhiều vô kể, đến mức ông phải từ chối bớt. Có 1 ông vua đó Chanda Pajota, vua này rất hào sảng nhưng tính tình bạo ngược. (45:07)

[19/06/2022 - 12:33 - dieulienhoa67]

Vị vua này bị bệnh rất nặng, nghe tiếng nên mời Jivaka đến chữa cho vua ấy. Vua này có người nô lệ, có sức chạy không tưởng. 1 ngày anh ta có thể chạy mấy trăm cây số. Vua cũng có 1 con voi và 1 con ngựa mà tốc độ di chuyển cũng thuộc dạng không tưởng. Một ngày con voi và con ngựa này chạy 100, 200 cây số là chuyện nhỏ. Jivaka đến chữa bệnh, bắt mạch cho vua thì biết vua bị bệnh gì, và cũng biết tính tình của vua. Vấn đề là cho vua uống thuốc thì phải có phản ứng phụ. Vua nào cũng tham sống sợ chết mà đa nghi như Tào Tháo. Nếu cho uống thuốc mà bị shock thì vua sẽ trách. Cho nên Jivaka tính toán kỹ lưỡng rồi dặn nhà vua uống thuốc như thế, phải kiêng cử những món nào, món nào phải ăn. Dặn xong xuôi rồi thì Jivaka xách hành lý đi mất. Đúng như dự tính, vua uống thuốc vào thì bị vật, ói tới mật xanh, cả người đau nhức, chóng mặt sỗ mũi, là do phản ứng phụ của thuốc. Vua nghĩ thầy thuốc muốn hại mình. Vua truyền lệnh cho người nô lệ chạy nhanh đi theo bắt Jivaka lại. Jivaka biết rằng khi họ bắt được và mang ông trở về thì nhà vua đã ổn. Khi mang Jivaka về thì vua đã khỏe lại, đồng thời căn bệnh của vua cũng dứt luôn. Lúc đó vua mới ngộ ra mới cho người đến để tạ ơn Jivaka. Vua tặng cho Jivaka 2 xấp vải tiếng Pali gọi là .... là vải liệm xác ở Bắc Câu Lưu Châu.

Cõi nhân loại có 4 châu là Nam Thiệm Bộ Châu phía nam núi Tudi, Tây Ngưu Sa Châu là ở phía tây núi Tudi, Đông Thắng Thần Châu là ở phía đông núi Tudi, Bắc Câu Lưu Châu nằm ở phía bắc núi Tudi. Người ở châu này tuổi thọ của họ tối thiểu là 1000, tối đa là vô số. Tây Ngưu Hóa Châu thì tuổi thọ từ 500 - vô số, Đông Thắng Thần Châu tuổi thọ là 700- vô số, Nam Thiệm Bộ Châu tuổi thọ là 10- vô số. Tức là có thời kỳ tuổi thọ trung bình trên toàn cầu chỉ là 10 tuổi. Ở 3 châu kia 0 có hiện tượng extreem, cực kỳ hung ác đâm cha chém chú, lấy chị dâu, mắng cha chửi mẹ, đốt nhà cướp của giết người. Đồng thời họ cũng 0 có bậc đại hiền Thánh như Độc Giác, Chánh Đẳng Giác. Họ ở tầm trung trung. Ở Nam Thiệm Bộ Châu thì cực ác cũng có mà bậc đại Thánh chí thiện cũng có. Nên có khi tuổi thọ người Nam Thiệm Bộ Châu mình có khi nó xuống tận cùng là 10 tuổi. Tuổi ít mà chiều cao cũng thấp đến mức cây cà cây ớt mà phải leo như khi để hái.

Xứ Bắc Câu Lưu Châu có điều đặc biệt là ở đó 0 có khái niệm tư hữu, áo quần y phục ai cần cứ ra rừng mà đem về, người ta 0 cần cất chứa. Trong Kinh nói là ở đó có 1 loại cây như ý, muốn gì thì ra đó hái về. Y phục, áo quần, đồ ăn, cần ra cây đó lấy nên 0 có vấn đề tư hữu. 0 ai cần cất giữ mà cũng 0 có mất trộm, vì hễ cần là có. Lừa đảo gian lận lạt lọng cũng 0 có. (52:06)

[19/06/2022 - 10:55 - dieulienhoa67]

Ở xứ này 0 có tư hữu và 0 có hôn nhân. Nam nữ mà vừa mắt nhau thì dắt nhau vào bụi rồi sau đó chia tay; 0 nghĩ đến ngày gặp lại. Sau thời gian vài tháng họ sanh con, họ cũng 0 có khái niệm mẫu tử tình thân. Sanh con xong rồi thì họ đi; 0 nắm níu luyến thương gì hết. Chuyện cho bú mớm thì đơn giản. Đứa bé nằm bên đường, bất cứ ai đi ngang nam phụ lão ấu, cứ thấy đứa bé khóc là đưa ngón tay cho nó ngậm, nó ngậm 1 hồi nó hết khóc. Rồi cứ vậy mà đứa bé trưởng thành. Được vài tuổi là biết đi biết chạy và từ đó tự sống, 0 cần sự chăm sóc của xã hội như trước, tự sanh tự diệt. Xứ Bắc Câu Lưu Châu đặc biệt là vì họ 0 có khái niệm quan hệ tình cảm, gia đình hay xã hội nên khi có ai đó chết đi thì trong xã hội đó 0 biết khóc là gì. Khi có ai chết thì họ lấy vải quấn, đem đến 1 chỗ nào đó liệm. Có 1 loài chim đại bàng tên là ... chuyên ăn thịt sống sẽ tha xác chết đó đến 1 chỗ vắng để ăn. Có khi chúng ghé lại Himalaya của Ấn Độ ăn xác và bỏ lại tấm vải liệm ở đó. 1 lần

tình cờ , các thợ săn trong núi nhặt được 2 tấm vải liệm xác loại đỏ. Thấy chúng quá đặc biệt nên đem về dâng lên nhà vua này (Chandda Pajota). Sau này vua lấy thưởng cho ngài Jivaka. Vị Jivaka lại đem cúng Phật. Kinh nói loại vải này mỏng và mịn đến mức mấy chục m<sup>2</sup> có thể nắm gọn trong lòng bàn tay.

Bây giờ nói qua vua A Xà Thế (Ajata). (54:47)

[20/06/2022 - 03:19 - dieulienhoa67]

(Kẻ thù lúc chưa sanh ra). Bà hoàng hậu Videhi của vua Bimbisara khi có mang thì tự nhiên thêm (dohala), muốn uống máu từ cánh tay phải của chồng. Các thầy bói của hoàng gia theo đó mà cho biết rằng: hoàng tử sau này sẽ giết cha. Từ chỗ đó nhà vua mới đặt tên con là Ajatasatu tức là kẻ thù từ lúc chưa sanh ra, thù cha trong bụng mẹ. Mà tại sao như vậy?

Vua Bimbisara, lúc sanh hoàng tử thì vua cha đã là vị Thánh Sơ Quả, rất thương con. Vua tính là con đủ trưởng thành thì sẽ nhường ngôi. Trong thời gian chờ đợi thì xảy ra việc Devadatta muốn soán ngôi giáo chủ của Đức Phật. Đây là ý định tào lao vì vị trí Phật trong lòng các đệ tử 0 giống như vị trí 1 vị tổng thống trong 1 đất nước do dân bầu, và nếu họ bất mãn thì có thể lật đổ.(1:04:42)

[21/06/2022 - 01:57 - dieulienhoa67]

Và tổng thống phải có các thủ tục hành chính để hợp thức hóa ngôi vị. Còn Đức Phật thì 0 có những thủ tục ấy; mà Ngài là Đạo Sư trong lòng mọi người do đức độ của Ngài. Ông Đề Bà... lại muốn thế chỗ Phật, muốn mọi người kính ngưỡng ông như Phật. Trong kinh nói là do sự oan trái giữa Đề Bà Đạt Đa và Phật khiến ông bị u mê. Đầu thế nào giết 1 vị đạo cao đức trọng rồi nhờ đó mà khiến người ta kính ngưỡng mình thay vì vị ấy. Đó là chuyện 0 tưởng tượng được. Ông Đề Bà suy nghĩ và thấy hoàng tử A Xà Thế có vẻ làm được việc nên mới đến mà nói thế này: bây giờ tôi ủng hộ ngài lật đổ vua cha để lên ngôi cho nhanh. Khi lên làm vua thì Rajagaha này là của Ngài, và nguyên địa bàn này là của tôi. Đức Phật nhiều lắm là ở Savatthi , nếu đặt chân tới đây là phải dưới tôi; tôi là giáo chủ ở đây. 2 người thỏa thuận với nhau như vậy. A Xà Thế mới hỏi bây giờ ngài muốn tôi làm gì? Ông Đề Bà trả lời: ông lật đổ vua cha. (1:06:38)

[22/06/2022 - 10:58 - dieulienhoa67]

A Xà Thế mới mua chuộc lính hầu bắt vua cha nhốt trong ngục vì vua cha 0 đề phòng, rồi ông lên làm vua. Ông làm vua rồi thì để ý thấy sao cố ý nhốt cho vua cha chết đói mà sao vua cha 0 chết. Ông mới để ý thì thấy mẹ ông là hoàng hậu mỗi ngày vô thăm vua cha. Trước khi đi vô bà tắm rửa sạch sẽ rồi bôi sữa, bơ vớ mặt lên người rồi mặc trang phục vào. Bà đem theo 1 cái nan tre, khi vào ngục thăm vua cha thì bỏ trang phục ra, lấy nan tre gạt những bơ sữa mặt trên người ra thành 1 chén để vua cha dùng. Đây là tình nghĩa phu thê thật đáng cảm động. Sau khi cho người theo dõi thì vua A Xà Thế mới biết là như vậy nên cấm 0 cho mẹ vô thăm cha nữa.

Vua cha Bimbisara khi nhốt mà 0 được ăn nữa, ông đã là 1 vị Thánh nên vẫn đi kinh hành, mặt rất sáng. Lính hầu báo cho vua A Xà Thế , vua thấy lạ là sao vua cha vẫn 0 chết. Vua A Xà Thế mới sai lính hầu lấy dao gọt gọt chân vua cha rồi bôi muối với dầu rồi hơ trên lửa. Vua cha đau đớn đến độ thờ 0 được rồi chết sau khi kịp chứng Nhị Quả. Ông tái sanh làm vị Dạ Xoa Đại Thần Lực ở cõi Tứ Đại Thiên Vương; tên là Channavasabha. Nay mai ta sẽ học về vị Dạ Xoa này trong bài kinh Channavasabha, thuộc kinh Trường Bộ.

Kiếp trước vua Bimbisara đã từng vì tâm khinh mạn mang giày giẫm lên nền bảo tháp thờ Xá Lợi 1 Đức Phật quá khứ, nên nay bị hành hạ đến chết bằng hình phạt ở chân. Còn bị con giết là vì kiếp trước từng có lần giết cha. Ví như kiếp trước quý vị từng bỏ thí nên nay được bố thí lại, còn được bố thí món gì là do 1 nghiệp khác nữa. Như trong Kinh kể Đức Phật Thích Ca khi còn là Bồ Tát, có 1 kiếp Ngài là vị Bà La Môn. Ngài có 1 đứa con trai mà ngài rất thương. Đứa con trai xin phép ngài đi học nơi xa. Thời đó 0 có phương tiện truyền thông liên lạc như phone, email, viber, Whatsup.... nên khi lâu quá 0 nghe tin con, ông chỉ biết con đi học ở địa phương đó. Mấy năm trôi nhớ con quá, đức Bồ Tát mới đi tìm con. Tới nơi thì trong trường nói có biết cậu Susima quê xứ đó. Nhưng câu chuyện là như thế này: cách đó vài năm, Susima có học chung. 1 bữa Susima gặp mấy thầy trên núi xuống. Susima nói chuyện với họ và đi theo về núi luôn rồi. Bây giờ muốn biết thì đến chỗ đó chỗ đó kiểm. Đức Bồ Tát tức là ông Bà La Môn đến gặp các vị thầy, chính là các vị Độc Giác Phật. Các vị nói Susima đã chứng quả Độc Giác Phật nhưng sau khi đắc quả thì đã viên tịch. Chúng tôi coi

ngài ấy là huynh đệ khả kính. Họ chỉ cho ông xem cái tháp đất sét để thờ vị Phật Độc Giác Susima. Để chúng sanh quỳ lạy tháp ấy thì cũng có phước sanh thiên. Bồ tát nghe vậy, 1 phần thương con, 1 phần thấy các vị Phật Độc Giác này ăn nói đi đứng; với trí tuệ thì vị Bồ Tát biết đây là những bậc Thánh, mà theo kiểu hiểu của ngài, là những bậc chân tu ngài thương quý. Mà ngài thấy con mình từ xa đến, xa cha mẹ, 0 biết tu hành kiểu gì mà được mấy người này trọng như vậy thì Bồ Tát cũng sanh lòng tôn kính. Khóc con xong rồi thì mới ra quét chỗ tháp cho sạch. Rồi lấy khăn quấn đầu đi hốt cát bỏ vô bồn trồng cây. Sau đó vô đánh lễ chào từ biệt các vị Phật Độc Giác ấy để ra về. Mà vì tháp ấy là của vị Phật Độc Giác nên từ kiếp đó trở đi, Đức Bồ Tát đời đời sanh ra lúc nào cũng ăn trên ngồi trước lầu đài cung điện đầy đủ mà chỉ nhờ việc tạo phước bằng cách vun xới cái tháp Phật Độc Giác ấy. (1:17:20)

[23/06/2022 - 05:34 - dieulienhoa67]

1 kiếp nữa sau khi gặp Đức Phật Ca Diếp. Khi Phật Ca Diếp còn tại thế thì Đức Bồ Tát là 1 vị Tỳ Kheo tên là .... thuộc lòng Tam Tạng, có người bạn Tỳ Kheo tên là Sahaka. Sau đó ngài Sahaka đắc Tam Quả sanh về cõi Phạm Thiên thành Sahampatti xuống thành Phật độ sinh. Còn Tỳ Kheo Kotipala sau kiếp đó thì siêu đọa đủ đường. Có kiếp ngài sanh làm 1 tiểu phu trong rừng nhìn thấy 1 vị Thánh Tăng La Hán trong rừng ở trong chòi rách nát. Vị tiểu phu mới thấy 0 đành lòng bèn tới để làm lại cốc liêu cho vị ấy. Cứ mỗi lần vô rừng lấy củi đi ngang thì ngài lại phụ giúp sửa chữa lại 1 phần, cuối cùng cái cốc cũng khang trang, có đường đi kinh hành, đào 1 ao nhỏ vuông để cho mát mẻ và có nước dùng. Ngài cũng trồng bông, để lu nước có gạo để ngoài sân. Sau khi chết, phước trở Ngài làm vị Chuyển Luân Vương tên là MahaSudassarana ở kinh đô tên là Kusavatti, tức là Kusinara sau này. Những việc nhỏ nhỏ giúp chỉnh trang lại cái am cho vị Arahant bây giờ trở phước quả là ngài có hàng ngàn lầu đài. Mỗi lầu đài có hồ sen, có tam cấp bằng 7 báu, có những hàng cây gió thổi phát ra nhạc. Đáy hồ có cát vàng cát bạc. Các nhà nghiên cứu nói rằng: người ta viết kinh a di đà đã copy gần như nguyên vẹn chỗ này trong kinh Đại Bát Niết Bàn để mô tả cõi Tây Phương Cực Lạc. Chỉ khác là trong Kinh Đại Bát Niết Bàn 0 có phật a di đà, thánh chúng phóng hào quang, chim nói ra pháp âm... còn quang cảnh lộng lẫy giống như vậy.

Người Miến Điện nào cũng biết tích chuyện này nên người Miến nào cũng sợ, luôn đi chân không lên bảo tháp hoặc lên thánh địa. Vì họ sợ tội đó nên là họ đi chân trần, nhưng vì họ là ng Miến nên họ có quyền ở dơ. Và vì họ là người ăn trầu nên quý vị đi vào những chỗ đi chân trần các vị sẽ thấy những vết trầu. Họ 0 dám phun trên nền gạch, nhưng có phun nhỏ trầu vào các góc cây. Nhiều người phun như vậy nên đất bị lầy, đỏ, nhìn khá sợ, giống hiện trường án mạng. Khi siêng thì quét khi lười thì thôi. Nên có nhiều chỗ đi bộ cả cây số, đi chân 0 mà đạp nhảm vũng nước lầy. Điềm son của ng Miến là luôn đi chân không ở chỗ đền tháp. Khi bà Hillary Clinton hay ông Obama qua bên Swedagon họ cũng theo luật đó tháo giày cởi vớ đi chân không trên nền tháp Swedagon ở Miến Điện.

Quay trở lại, chuyện vua A Xà Thế giết cha để lên làm vua; sau đó bị con giết. Cứ vậy trải qua 5 đời. Đến đời thứ 5 thì dân chúng nổi dậy giết vua để 0 còn thấy dòng dõi nghịch thiên bội địa như vậy nữa. Hôm nay là học duyên sự của Kinh Phạm Võng, Kinh Sa Môn Quả. Chúng ta đã học về chữ Rajagaha rồi, chữ Jivaka rồi, học về A Xà Thế rồi, chúng ta biết rằng có 1 đêm trăng kia vua A Xà Thế thấy đêm trăng đẹp quá, vua mới hỏi các quan đại thần rằng đêm trăng lý tưởng như thế này thì nên kiếm vị nào hiền triết khả kính để học hỏi, kéo phỉ. Các vị kia ai cũng giới thiệu Sư Phụ của mình. Riêng có 1 vị nói rằng có Đức Thế Tôn ở gần đây, 0 hầu Phật mà đi hầu ai? Thế là thầy trò mới xa giá nghi trượng kéo đến vườn xoài của ông Jivaka. Lúc đó đức Thế Tôn đang ở đó với 1250 vị Tỳ Kheo, tất cả đều hoàn toàn im lặng đến mức va đang đi mà phải ngừng lại nắm tay 1 quan cận thần hỏi rằng sao vắng quá vậy. Vua sợ bị dụ đi đến chỗ vắng để ám hại. Vị kia mới nói: Đức Thế Tôn và đệ tử Ngài là người yêu thích sự yên tịnh. Vua nhìn kỹ lại thì thấy người ngồi chính giữa khu vườn nơi vị trí trang trọng nhất là Đức Thế Tôn. Như vậy có nghĩa rằng trong đêm đó, Thế Tôn 0 phóng hào quang vì muốn vua trải nghiệm được sự thanh vắng chỗ trụ xứ của Thánh Nhân.

Ngày mai chúng ta học Kinh Sa Môn Quả. Có 2 nội dung quan trọng:

1. quan điểm triết học của Ấn Độ thời đó và

2. Toàn bộ hành trình tu chứng của 1 Tỷ Kheo mà ta hiềm khi đọc thấy đầy đủ ở 1 kinh Quan điểm kết tập là có chủ ý. Bài Phạm Võng học vừa xong, tiếp theo là Bài Sa Môn Quả như là 1 sự thừa tiếp. Kinh số 2 là 1 bước thừa tiếp cực kỳ hợp lý cho Kinh 1.

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---

*[www.toaikhanh.com](http://www.toaikhanh.com)*